

Bản án số: 239/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 07/5/2025
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Tuyết

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân: Bà Nguyễn Thu Hồng – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 5 năm 2025 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15/4/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vương Thị Tuyết, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 374 Lô H1, Số 19 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị đơn: Ông Trương Đình Tụng, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: 374 Lô H1, Số 19 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Vương Thị Tuyết trình bày:**

Tôi và ông Trương Đình Tụng kết hôn ngày 16/9/1983 tại UBND thị xã Hà Đông (nay là UBND quận Hà Đông, TP Hà Nội). Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hoà thuận, yêu thương và cùng nhau xây dựng gia đình. Ông Tụng là bộ đội nên thường xuyên xa nhà, con cái một mình tôi lo, nhà cửa do tôi quán xuyến. Cuộc sống lúc trẻ còn nhiều khó khăn, ông Tụng vừa nóng tính vừa gia trưởng nên đôi lúc cũng

đánh chửi vợ con, tôi đều nhẫn nhịn cho qua vì các con. Cho đến nhiều năm gần đây, dù tuổi cao nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng tôi ngày càng trầm trọng khi ông Tụng có những hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của tôi. Ông Tụng chửi bới và đánh đập tôi vô cớ làm ảnh hưởng tới sức khỏe của tôi. Tôi đã nói nhiều lần với ông ấy nhưng ông ấy vẫn không thay đổi, vẫn thường xuyên có những hành vi nhục mạ tôi trước mặt nhiều người. Tôi thấy tình cảm vợ chồng không cải thiện nên tôi đã phải ra khỏi nhà trong đêm và không ở trong ngôi nhà của vợ chồng tôi nữa. Đến nay tôi đã không ở cùng với ông Tụng, đã ly thân khoảng hơn 3 năm. Hôn nhân của chúng tôi không có tình yêu thương nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi mong muốn được ly hôn, tôi rất sợ ông ấy.

Về con chung: Quá trình chung sống tôi và Trần Đình Tụng có 02 con chung là cháu Trương Thu Hương, sinh ngày 29/11/1983 và cháu Trương Duy Tùng, sinh ngày 21/11/1986. Hai cháu đều đã trưởng thành và đã có gia đình riêng.

Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Vợ chồng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng tôi không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Thư ký nghiệp vụ đã đến nhà để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Tụng nhưng có lần thì ông Tụng không có nhà, không rõ khi nào về; có lần gặp thì ông Tụng từ chối nhận văn bản do không đồng ý ly hôn. Do đó, Thư ký nghiệp vụ đã lập biên bản tổng đạt không thành và niêm yết theo quy định của pháp luật.

Toà án đã tiến hành xác minh với Tổ trưởng tổ dân phố, được biết: Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng ông Tụng, bà Tuyết thì chúng tôi không biết, nhưng chúng tôi có nghe bà Tuyết nói là bà Tuyết bị ông Tụng đánh và có cãi chửi nhau, bà phải ra nhà con gái ở khoảng năm 2021 đến năm 2023 mới về nhà. Sau khi nghe các anh chị em khuyên giải nhưng ông Tụng vẫn chửi làm cho bà rất sợ và khủng hoảng về tinh thần, hiện tình cảm của ông bà không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án còn nhận được đơn đề nghị của chị Trương Thu Hương, sinh năm 1983 và anh Trương Duy Tùng, sinh năm 1986 là con trai, con gái của ông Tụng, bà Tuyết với nội dung: Chúng tôi được biết mẹ tôi có làm đơn xin ly hôn với bố tôi, chúng tôi xin có ý kiến như sau: Từ khi chúng tôi còn nhỏ đã chứng kiến bố mẹ sống không hạnh phúc. Gần đây nhất mẹ hay bị bố mắng chửi và đánh đập, thậm chí mẹ không chịu nổi đã phải sang nhà con gái ở từ năm 2021 và sống ly thân từ đó cho đến nay. Đến nay, tôi thấy mẹ tôi không hạnh phúc khi sống cùng bố tôi nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bố mẹ tôi ly hôn.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Tụng vắng mặt, bà Tuyết giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn ông Tụng. Về con chung: hai con chung của ông bà đã đủ tuổi thành

niên, việc ở với ai là do các cháu tự quyết định, không yêu cầu Toà giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: bà Tuyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Vương Thị Tuyết đối với ông Trương Đình Tụng. Về con chung: Xác nhận bà Tuyết, ông Tụng có 02 con chung là anh Trương Duy Tùng, sinh năm 1986 và chị Trương Thu Hương, sinh năm 1983. Hai con chung đã đủ tuổi thành niên nên việc ở với ai, ở đâu là do anh Tùng, chị Hương tự quyết định.

Về tài sản chung, công nợ chung: bà Tuyết không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: bà Tuyết phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

I/Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình, bị đơn là ông Trương Đình Tụng có hộ khẩu tại 374 lô H1, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (nay là số 32, ngõ 73 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội). Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, Thư ký nghiệp vụ đã đến địa chỉ 374 lô H1, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (nay là số 32, ngõ 73 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội) tổng đạt văn bản tố tụng cho ông Trương Đình Tụng nhưng ông Tụng từ chối nhận văn bản nên đã lập biên bản tổng đạt không thành và niêm yết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, ông Tụng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

II/ Về nội dung:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Vương Thị Tuyết và ông Trương Đình Tụng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND thị xã Hà Đông chứng nhận kết hôn ngày 16 tháng 9 năm 1983. Hôn nhân của bà Tuyết, ông Tụng là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Tụng đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để đến Tòa giải quyết yêu cầu xin ly hôn của bà Tuyết đối với ông. Tuy nhiên, ông Tụng không đến Tòa giải quyết vụ án, vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc nên Tòa án không thể tiến hành cho ông Tụng tự khai hoặc lấy lời khai của ông Tụng, cũng như không thể tiến hành hòa giải cho bà Tuyết, ông Tụng đoàn tụ. Đồng thời việc ông Tụng vắng mặt và không có văn bản gửi cho Toà án thể hiện ông Tụng không có thiện chí hoà giải và không mong muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Toà án đã nhiều lần gửi Thông báo về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, yêu cầu ông Tụng trình bày quan điểm đối với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Tuy nhiên, ông Tụng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Toà án.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Tuyết đối với ông Tụng, Hội đồng xét xử thấy: Việc ly hôn hay đoàn tụ phải phụ thuộc vào việc vợ chồng có còn chung sống, yêu thương chăm sóc lẫn nhau hay không. Trên thực tế bà Tuyết đã sống ly thân với ông Tụng từ năm 2021 đến nay. Các con của ông Tụng, bà Tuyết là anh Tùng, chị Hương cũng nhận thấy bà Tuyết và ông Tụng sống với nhau không hạnh phúc, ông Tụng bà Tuyết thường xuyên chửi nhau, ông Tụng đánh đập bà Tuyết. Như vậy, có thể thấy hôn nhân của bà Tuyết, ông Tụng thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị bà Tuyết đối với ông Tụng là có căn cứ chấp nhận phù hợp với điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về nuôi con chung:** Bà Vương Thị Tuyết và ông Trương Đình Tụng có 02 con chung là chị Trương Thu Hương, sinh năm 1983, anh Trương Duy Tùng, sinh năm 1986. Hiện nay anh Tùng, chị Hương đã đủ tuổi thành niên nên không xem xét, giải quyết về việc giao con cho ai và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. **Về chia tài sản chung** (động sản và bất động sản): bà Tuyết không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. **Về nợ chung:** Bà Tuyết khai vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. **Về án phí:** bà Vương Thị Tuyết phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Vương Thị Tuyết đối với ông Trương Đình Tụng. Cho bà Vương Thị Tuyết được ly hôn ông Trương Đình Tụng.

2. Về nuôi con chung: Bà Vương Thị Tuyết và ông Trương Đình Tụng có 02 con chung là chị Trương Thu Hương, sinh năm 1983, anh Trương Duy Tùng, sinh năm 1986. Anh Tùng, chị Hương đã đủ tuổi thành niên, sức khỏe bình thường nên Tòa án không xem xét về việc giao con cho ai chăm sóc, nuôi dưỡng.

3. Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): bà Tuyết không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về nợ chung: bà Tuyết không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí: Vương Thị Tuyết phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Tuyết đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0036925 ngày 14 tháng 01 năm 2025 tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân. Xác định bà Tuyết đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Tuyết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Thanh Xuân.
- Dương sự.
- UBND thị xã Hà Đông
- (nay là UBND quận Hà Đông)
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

